

Số: 03 /2018/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2018.

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
(Năm 2018)

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng VINACONEX (viết tắt là VINACONEX P&C).
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 19 - Tòa nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và Đăng ký thuế số: 2800799804, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi ngày 29 tháng 07 năm 2016;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng VINACONEX;

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 03 năm 2018, tại Hà Nội, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng VINACONEX đã tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đại hội có sự tham dự của 175 cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông, chiếm 39.336.021 cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 86,26% vốn điều lệ của Công ty.

Và sự tham dự các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty:

DIỄN BIẾN NỘI DUNG ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

I. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết bầu ra các cơ quan điều hành và giúp việc cho Đại hội với tỷ lệ nhất trí đạt 39.336.021 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:

1. Ban Chủ tọa:

- Ông: Vương Hoàng Minh Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Bà: Nguyễn Thị Kim Loan Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
- Ông: Phạm Bảo Long Ủy viên HĐQT, TGD Công ty.

2. Ban Thư ký:

- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh Cán bộ Công ty.
- Ông: Phan Đình Thương Cán bộ Công ty.

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Đỗ Vương Cường Giám đốc Ban Kinh tế - Đầu tư (Trưởng ban).
- Ông Nguyễn Việt Hoàng Cán bộ Công ty.
- Bà Phan Thu Hương Cổ đông Công ty.

II. Đại hội đồng cổ đông thông qua chương trình làm việc và nguyên tắc biểu quyết với tỷ lệ nhất trí đạt 39.336.021 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua chương trình làm việc, bao gồm nghe, thảo luận và thông qua các vấn đề dưới đây:



- Báo cáo của Ban Điều hành Công ty về kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2018;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về công tác quản lý, điều hành năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch công tác trong năm 2018;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán;
- Tờ trình về Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty;
- Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017;
- Tờ trình về Phương án trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018;
- Báo cáo tiến độ công việc tăng vốn điều lệ.

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề bằng hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.

III. Đại hội đồng cổ đông đã nghe các ý kiến thảo luận của các cổ đông về các nhóm vấn đề sau:

- Kế hoạch đầu tư các dự án mới của Công ty.

Ban chủ tọa đã tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông và sẽ xem xét bổ sung vào kế hoạch hoạt động của Công ty trong điều kiện thích hợp.

IV. Các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành Công ty về kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2018:

- Đại hội đã nghe ông Phạm Bảo Long, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo về kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2018 với một số nội dung chính như sau:

a) Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

Bảng 01: THỰC HIỆN SẢN LƯỢNG NĂM 2017

STT	Nội dung	Kế hoạch phát điện năm 2017	Thực hiện phát điện năm 2017	Tỉ lệ TH/KH 2017 (%)	Tỷ lệ TH 2017/TH 2016 (%)
1	Mùa mưa	105.240.000	130.858.731	124,4	165,1
2	Mùa khô	243.140.000	311.002.422	127,9	163,9
	Tổng cộng	348.380.000	441.861.153	126,8	164,28

Bảng 02: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH / KH (%)	Tỷ lệ TH 2017/TH 2016 (%)
1	Doanh thu	369.790.008.189	473.501.921.289	128,05	185,12
	<i>Trong đó:</i>				
	- Doanh thu bán điện	288.890.008.189	348.565.253.115	120,69	164,73
	- Doanh thu tổng thầu + Doanh thu khác	80.990.000.000	124.936.668.174	154,26	282,76

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH / KH (%)	Tỷ lệ TH 2017/TH 2016 (%)
2	Thu nhập hoạt động tài chính và thu nhập khác	100.000.000	1.450.163.017		
3	Chi phí sản xuất kinh doanh + Chi phí quản lý	228.348.430.159	292.127.140.812	127,93	174,86
4	Chi phí tài chính	43.207.043.637	38.975.439.096	90,21	83,00
5	Lợi nhuận trước thuế	98.334.534.394	143.849.504.398	146,28	186,25
6	Thuế TNDN	6.343.523.720	7.951.863.805	125,35	163,46
7	Lợi nhuận sau thuế	91.991.010.674	135.897.640.593	147,78	187,78
8	Nộp NSNN	40.799.472.190	69.356.997.651	170,00	154,70

Bảng 03: TRẢ NỢ GỐC VỐN VAY 2017

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nguồn vốn vay	Kế hoạch trả nợ năm 2017	Thực hiện trả nợ gốc năm 2017	Lũy kế số nợ gốc đã trả đến 31/12/2017	Ghi chú
1	Ngân hàng Thương mại	37.000.000	37.000.000	174.971.797	
2	Ngân hàng BNP Paribas	39.160.215	39.630.138	289.761.166	Thay đổi số phải trả do tỷ giá đô la biến động
	Tổng cộng	76.160.215	76.630.138	464.732.963	

b) Công tác đầu tư:

(1) **Dự án Thủy điện Bái Thượng:** do Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng (Công ty cổ phần Vinaconex P&C chiếm 51% vốn điều lệ) làm chủ đầu tư. Dự án với các thông số chi tiết như sau:

- Tổng mức đầu tư dự án: 162 tỷ đồng với cơ cấu vốn: 50 tỷ vốn điều lệ và 90 tỷ vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB) thông qua Ngân hàng Sài Gòn - Hà nội (SHB).
- Công suất lắp máy của dự án là 6MW với 02 tổ máy; Sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 25 triệu Kwh.
- Công trình Thủy điện Bái Thượng khởi công ngày 15/04/2015 và chính thức hòa lưới điện quốc gia vào tháng 12 năm 2016.

Năm 2017, lưu lượng nước về thấp cũng như lũ lụt ở khu vực miền trung ảnh hưởng lớn đến công tác phát điện cũng như gây thiệt hại nghiêm trọng đến Nhà máy thủy điện Bái Thượng, do vậy Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và không thực hiện được kế hoạch chia cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo kế hoạch đã đề ra.

(2) **Dự án Thủy điện Xuân Minh:** do Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh (trong đó Công ty cổ phần Vinaconex P&C chiếm 51% vốn điều lệ) làm chủ đầu tư, Công ty Cổ phần Vinaconex P&C làm Tổng thầu phần xây lắp. Dự án với các thông số chi tiết như sau:

- Tổng mức đầu tư dự kiến 509 tỷ đồng với cơ cấu nguồn vốn 150 tỷ đồng vốn điều lệ. Hợp đồng cấp tín dụng dài hạn cho đầu tư dự án đã được ký kết với tổng hạn mức 350 tỷ đồng, dự án đã được Ngân hàng thế giới (WB) chấp thuận cho vay tái cấp vốn từ nguồn vốn Năng lượng tái tạo.
- Công suất lắp máy của dự án là 15MW với 02 tổ máy; Sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 66 triệu Kwh.
- Công trình Thủy điện Xuân Minh khởi công ngày 08/09/2016.

Đến hết năm 2017, dự án đã được triển khai với các thông tin cơ bản sau:

- Đến ngày 31/10/2017, các hạng mục quan trọng của công trình như: Hạng mục bê tông cốt thép trần cửa van, hạng mục bê tông trần Piano bờ trái đã hoàn thành đến cao trình thiết kế. Hạng mục Nhà máy Thủy điện đã thi công xong phần thân và hệ thống khung cột dầm cầu trục, đủ điều kiện để lắp đặt cầu trục gian máy, các thiết bị cơ điện và thiết bị cơ khí thủy công
- Công tác sản xuất và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, công tác chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ điện của dự án Thủy điện Xuân Minh đã hoàn thành trước 31/12/2017, trước tiến độ 30 ngày. Đến nay, các thiết bị cơ khí thủy công gồm các cửa van, hệ thống thiết bị nâng đã được lắp đặt hoàn thành. Các công trình liên quan đến dẫn dòng thi công đã được hoàn thành và công trình Thủy điện Xuân Minh đã được chặn dòng vào đầu tháng 12/2017, sớm hơn 30 ngày so với tổng tiến độ phê duyệt. Bắt đầu từ ngày 10/12/2017 công tác thi công bờ phải (mùa khô năm thứ 2) đã được triển khai thi công.

(3) Các dự án đầu tư khác:

- Đối với dự án nước sạch VINACONEX Thường Xuân: Đến ngày 28/11/2017, UBND tỉnh Thanh Hóa đã đồng ý phê duyệt danh mục các dự án đầu tư PPP, trong đó có dự án cung cấp nước sạch huyện Thường Xuân. Hiện Công ty đang phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để định giá, thẩm định giá trị của Nhà máy nước hiện hữu, thẩm định và trình duyệt hồ sơ đề xuất của Dự án làm cơ sở đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.
- Dự án thủy điện Xuân Khao: Đến thời điểm 31/12/2017, Sở Công thương chủ trì cùng các Sở Ban ngành đã thẩm tra và trình UBND tỉnh Thanh Hóa giao Công ty làm chủ đầu tư. Sau khi có quyết định giao chủ đầu tư, Công ty sẽ triển khai các bước thực hiện Dự án theo quy định của Pháp luật hiện hành, một số thông số chính của dự án như sau:

TT	Các thông số của công trình	Đơn vị	Giá trị
1	Công suất lắp máy	MW	7,5
2	Điện lượng trung bình	Triệu kWh	24,8
3	Số giờ phát điện	Giờ	3.302
4	Tổng mức đầu tư (có VAT)	Tỷ Đồng	266,27

- Dự án Thủy điện Cửa Đạt mở rộng: Công ty đã làm việc với các cơ quan có liên quan như Bộ Công thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, UBND tỉnh Thanh Hóa, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Công ty Sông Chu,... để nghiên cứu lập Hồ sơ bổ sung quy hoạch Dự án thủy điện Cửa Đạt mở rộng với các thông số chính dự kiến như sau:

TT	Các thông số của công trình	Đơn vị	Giá trị
1	Công suất lắp máy	MW	14
2	Điện lượng trung bình	Triệu kWh	23,016
3	Số giờ phát điện	Giờ	1.644
4	Tổng mức đầu tư (có VAT)	Tỷ Đồng	240,2

c) **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Bảng 04: BẢNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2018

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ KH 2018/TH 2017
1	Sản lượng (Kwh)	348.840.000	441.861.153	463.780.000	104,96
2	Tổng Doanh thu, Thu nhập trong đó:	369.890.008.190	474.952.084.306	500.152.856.000	105,30
	- Doanh thu bán điện	288.800.008.190	348.565.253.115	383.777.856.000	110,10
	- Doanh thu tổng thầu + Doanh thu khác	80.990.000.000	124.936.668.174	111.450.000.000	89,20
	- Thu nhập (bao gồm thu nhập từ cổ tức)	100.000.000	1.450.163.017	4.925.000.000	339,62
3	Tổng chi phí	271.555.473.796	331.102.579.908	346.375.224.198	104,61
4	Lợi nhuận trước thuế	98.334.534.394	143.849.504.398	153.777.631.802	106,90
5	Lợi nhuận sau thuế	91.991.010.674	135.897.640.593	145.245.685.546	106,88
6	Cổ tức (%)	18	22	22	
7	Nộp NSNN	40.799.472.190	69.356.997.651	73.184.003.829	105,52

Ghi chú: Tỷ lệ cổ tức 22% của năm 2017 tính trên vốn điều lệ 455.999.950.000 đồng; Tỷ lệ cổ tức năm 2018 tính trên vốn điều lệ dự kiến là 569.999.930.000 đồng. Kế hoạch giá trị thanh toán cổ tức năm 2018 so với giá trị thanh toán cổ tức năm 2017 vượt 25%.

Bảng 05: KẾ HOẠCH TRẢ NỢ VỐN VAY DÀI HẠN NĂM 2018

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nguồn vốn vay	Số vốn vay	Tổng nợ gốc đã trả đến 31/12/2017	Dự kiến trả nợ gốc năm 2018	Tổng nợ gốc dự kiến trả đến 31/12/2018	Số nợ gốc còn lại
1	Ngân hàng Thương mại	422.326.735	174.971.797	71.000.000	245.971.797	176.354.938
2	Ngân hàng BNP	368.655.942	289.761.166	40.604.788	330.365.954	38.289.988
	Tổng cộng	790.982.677	464.732.963	111.604.788	576.337.751	214.644.926

Ghi chú: Trong tổng số nợ trên không bao gồm khoản vay đầu tư của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) vì khoản này đã hoàn thành trả nợ trong năm 2016.

d) Kế hoạch đầu tư năm 2018:

- **Dự án Thủy điện Bái Thượng:** Khắc phục, sửa chữa xong thiết bị nhà máy Thủy điện Bái Thượng; Hoàn chỉnh phương án và triển khai công tác gia cố Nhà máy; Xây dựng phương thức cho vận hành nhà máy Thủy điện Cửa Đạt và nhà máy Thủy điện Bái Thượng với mục tiêu nhà máy Thủy điện Bái Thượng đủ nước để phát điện được số giờ cao nhất (trong đó có 05 giờ cao điểm). Quản lý, vận hành nhà máy Thủy điện Bái Thượng theo hợp đồng đã ký; Kế hoạch sản lượng điện đạt 27.428.900 Kwh với Doanh thu đạt 29,4 tỷ đồng, cổ tức năm 2018 không thấp hơn 8%.
- **Dự án Thủy điện Xuân Minh:** Tiếp tục phối hợp và chỉ đạo để công tác đầu tư, thi công xây lắp dự án Thủy điện Xuân Minh đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế với các công việc cụ thể như sau: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để chuyển đổi nguồn vốn WB trong tháng 02/2018; Hoàn thành công tác bàn giao mặt bằng khu vực lòng hồ, cắm mốc ranh giới, hoàn thiện phương án lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trong tháng 4/2018; Hoàn thành các gói thầu tư vấn trong tháng 4/2018; Hoàn thành công tác thi công bê tông đập tràn piano bờ phải, đập phụ bờ phải và Trạm phân phối 110KV trước 30/04/2018; Xin cấp phép hoạt động điện lực và hoàn thiện các thủ tục pháp lý cho công tác phát điện trước 30/05/2018; Hoàn thành công tác xây dựng hoàn thiện nhà máy, phát điện tổ máy số 1 vào ngày 18/05/2018 và phát điện tổ máy số 2 trong vòng 30 ngày sau khi phát điện tổ máy 01, rút ngắn thời gian phát điện theo tiến độ phê duyệt 08 tháng.
- **Các dự án khác:**
 - + **Dự án nước sạch Huyện Thường Xuân:** Phối hợp cùng các cơ quan có liên quan để phê duyệt hồ sơ đề xuất, lựa chọn nhà đầu tư và Tham gia dự thầu lựa chọn nhà đầu tư; Hoàn thành Thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán công trình; Triển khai công tác đền bù, GPMB, giao đất thực hiện dự án.
 - + **Dự án Thủy điện Xuân Khao:** Hoàn chỉnh các thủ tục chấp thuận chủ đầu tư của UBND tỉnh Thanh Hóa trong Quý I/2018; Phối hợp cùng Đơn vị Tư vấn thẩm tra (PECC 1) hoàn chỉnh hồ sơ thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế cơ sở để trình duyệt và làm cơ sở để triển khai thực hiện trong Quý I/2018; Triển khai Khảo sát địa chất giai đoạn 2 để lập TKKT, TDT công trình trong Quý II/2018; Làm việc với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước đề nghị chấp thuận cho vay tái cấp vốn từ nguồn vốn Năng lượng tái tạo trong Quý III/2018; Triển khai công tác đền bù, GPMB và giao đất thực hiện dự án; Triển khai lựa chọn nhà thầu thi công và cung cấp lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, cơ điện và các công việc khác, phần đầu khởi công dự án vào đầu Quý IV/2018.
 - + **Dự án Thủy điện Cửa Đạt mở rộng:** Làm việc với bên tư vấn triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi làm cơ sở để các Sở Ban ngành của tỉnh Thanh Hóa trình UBND tỉnh Thanh Hóa và Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch Dự án trong năm 2018.

Bên cạnh đó Công ty tiếp tục tìm kiếm các dự án cùng chuyên ngành với các thông số kỹ thuật tốt mà các chủ đầu tư đang khó khăn về tài chính, kỹ thuật, quản lý để có chủ trương đầu tư.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty với tỷ lệ nhất trí đạt 38.991.593 cổ phần, bằng 99,12% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty:

- Đại hội đã nghe ông Vương Hoàng Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần VINACONEX P&C trình bày báo cáo về công tác quản lý điều hành hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh năm 2017 và một số định hướng về kế hoạch công tác quản trị điều hành trong năm 2018.

- Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị với tỷ lệ nhất trí đạt **38.991.593** cổ phần, bằng **99,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty:

- Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Kim Loan, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt cho Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo về kết quả kiểm soát các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty trong năm 2017 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động công tác của Ban Kiểm soát trong năm 2018.
- Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát với tỷ lệ nhất trí đạt **38.991.593** cổ phần, bằng **99,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty và Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:

- Đại hội đã xem xét nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần VINACONEX P&C đã được đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tiến hành kiểm toán, đồng thời nghe bà Nguyễn Thị Kim Loan, Trưởng Ban Kiểm soát thay mặt cho Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần VINACONEX P&C.
- Đại hội đã xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần VINACONEX P&C và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần VINACONEX P&C là **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** theo đề nghị của Ban Kiểm soát với tỷ lệ nhất trí đạt **38.991.593** cổ phần, bằng **99,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

5. Thông qua phương án sử dụng và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty Cổ phần VINACONEX P&C như sau:

- Đại hội đã nghe ông Vương Hoàng Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình về phương án sử dụng và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017.
 - Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung trên, cụ thể như sau:
- 5.1. Thông qua các nội dung sau với tỷ lệ nhất trí đạt **38.991.593** cổ phần, bằng **99,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội:

Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2017 là: **142.150.884.149 đồng** (Đã trừ khoản hỗ trợ lãi suất sau đầu tư: **36.700.511.129 đồng**).

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2017 là: **135.897.640.593 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại đến 31/12/2017 là: **42.953.754.685 đồng**. Trong đó khoản thu về hỗ trợ lãi suất sau đầu tư năm 2015 và 2016 là: **36.700.511.129 đồng**, đây là khoản hỗ trợ lãi suất sau đầu tư (năm 2016: **34.000.000.000 đồng**, năm 2015: **2.700.511.129 đồng**) công ty ghi nhận dựa trên số tiền gốc vay đã trả và thông báo của Sở giao dịch ngân hàng Phát triển Việt Nam. Đến nay khoản tiền này chưa được do vậy Công ty chưa trình Đại hội đồng cổ đông phân phối khoản này trong năm 2018.
- ❖ Đã thực hiện chi Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2017 theo Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 30/3/2017 là: **1.056.000.000 đồng**.
- ❖ Thực hiện Chi thưởng cho Người Quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2017 theo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông ngày 30/3/2017: **4.390.662.000 đồng** (10% của phần chênh lệch vượt thực hiện lợi nhuận sau thuế năm 2017 so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2017 là **43.906.629.919 đồng**).

❖ Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức và phân phối các quỹ đến 31/12/2017 là: **136.704.222.149 đồng.**

- + Chia cổ tức: **100.319.989.000 đồng**, bằng 70% lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31/12/2017, tương đương với **2.200 đồng/CP bằng 22%**;
- + Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng: **6.794.882.000 đồng** bằng 5% Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017;
- + Thời hạn chi trả cổ tức năm 2017: Dự kiến trước 30/06/2018

5.2. Thông qua nội dung về trích quỹ phát triển sản xuất kinh doanh: 29.589.351.149 đồng với tỷ lệ nhất trí đạt **25.311.029** cổ phần, bằng **64,35%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

5.3. Thông qua Đề xuất khen thưởng cho Người quản lý điều hành khi thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với tỷ lệ nhất trí đạt **21.294.805** cổ phần, bằng **54,14%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:

- Từ mức giá trị hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tới mức vượt $\leq 15\%$ thì được thưởng 10% trên số vượt đó.
- Từ mức giá trị lợi nhuận sau thuế vượt 15% trở lên thì được thưởng 20% trên số vượt đó.

6. Thông qua Phương án trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 như sau:

- Đại hội đã nghe ông Vương Hoàng Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay mặt cho Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình về Phương án trả thù lao cho Hội quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 của Công ty, cụ thể như sau:

Đơn vị: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Số Thành viên	Thù lao đề xuất phê duyệt	Chi tiết	
				CP hoạt động	LN sau thuế
1	Hội đồng quản trị	07	1.320.000	420.000	900.000
2	Ban Kiểm soát	04	540.000	120.000	420.000
	Cộng	11	1.860.000	540.000	1.320.000

- Sau khi xem xét và thảo luận, Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung trên với tỷ lệ nhất trí đạt **34.968.533** cổ phần, bằng **88,90%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty và Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:

- Đại hội đã xem xét nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần VINACONEX P&C đã được đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tiến hành kiểm toán, đồng thời nghe bà Nguyễn Thị Kim Loan, Trưởng Ban Kiểm soát thay mặt cho Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần VINACONEX P&C.
- Đại hội đã xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần VINACONEX P&C và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần VINACONEX P&C là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo đề nghị của Ban Kiểm soát với tỷ lệ nhất trí đạt **38.991.593** cổ phần, bằng **99,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

8. Thông qua các nội dung tại Báo cáo tiến độ công việc tăng vốn điều lệ trong đó điều chỉnh mục đích sử dụng vốn từ “Bổ sung vốn góp còn thiếu vào Dự án thủy điện Xuân Minh” thành “Tất toán khoản vay đã dùng để bổ sung vốn góp còn thiếu vào Dự án thủy điện Xuân Minh”. Tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến Phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

từ 455.999.950.000 đồng lên 569.999.930.000 đồng như đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHCĐ bất thường năm 2017 số 02/2017/NQ-ĐHCĐBT ngày 26/12/2017.

Cụ thể, như sau:

a. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 9.119.999 cổ phần.
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 91.199.990.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán cho cổ đông hiện hữu: Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/09/2017: 12.604 đồng/cổ phiếu.
Giá trị thị trường bình quân cổ phiếu VCP trong giai đoạn từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/11/2017: 17.500 đồng/cổ phiếu.
Đây là đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nên giá chào bán không bị ảnh hưởng theo giá thị trường hay giá trị sổ sách của Công ty theo Điều 125 Luật doanh nghiệp 2014. Đồng thời, mức giá chào bán cũng đưa ra dựa trên nhu cầu vốn cho hoạt động cho Công ty và thu hút sự quan tâm của các cổ đông gắn bó phát triển cùng Công ty.
- Số tiền thu được theo giá bán đề xuất: 91.199.990.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:0,2 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 1 quyền được mua 0,2 cổ phần mới).
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 543 cổ phần, sẽ được hưởng 543 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 200 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 200 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.
- Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 543 cổ phiếu, sẽ được hưởng 543 quyền mua. Khi đó,



số cổ phiếu phát hành thêm mà A được mua là 108,6 cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế được mua là 108 cổ phiếu.

- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần phát sinh ra do làm tròn xuống, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phần được chào bán. Trong trường hợp HĐQT không phân phối hết số cổ phần phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.

- Chào mua công khai

Đồng ý cho Nhà đầu tư khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 0%

- Thời gian thực hiện dự kiến Năm 2018 sau khi được UBCKNN thông qua.

b. Chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- Số lượng cổ phần chào bán dự kiến: 2.279.999 cổ phần

- Tổng giá trị chào bán dự kiến tính theo mệnh giá: 22.799.990.000 đồng

- Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP)

- Đối tượng chào bán: CBCNV trong Công ty có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

- Mục đích chào bán: Chào bán cổ phần theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (ESOP) nhằm ghi nhận đóng góp và gắn kết

của người lao động với Công ty, thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển Công ty, khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty.

- Giá chào bán dự kiến: 12.604 đồng/cổ phần.
- Số tiền thu được từ đợt chào bán theo giá bán đề xuất: 28.737.107.396 đồng.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần chào bán cho CBCNV bị hạn chế chuyển nhượng 02 (hai) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán
- Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua hết: Trong trường hợp CBCNV từ chối mua hoặc không mua hết số cổ phần được quyền mua, HĐQT sẽ phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác là CBCNV trong công ty với giá chào bán không thấp hơn 12.604 đồng/cổ phần.
- Thời gian thực hiện dự kiến Năm 2018 sau khi được UBCKNN thông qua.

Mục đích sử dụng vốn

Tổng số tiền thu được từ phương án tăng vốn sẽ dùng để phục vụ các mục đích sau:

STT	Nhu cầu sử dụng vốn	Tổng mức đầu tư (đồng)	Thời điểm giải ngân dự kiến
1	Tắt toán khoản vay đã dùng để bổ sung vốn góp còn thiếu vào Dự án thủy điện Xuân Minh	24.000.000.000	Quý II/2018
2	Đầu tư Dự án thủy điện Xuân Khao	30.000.000.000	Quý II/2018
3	Bổ sung vốn lưu động	65.937.097.396	Quý II/2018
	Tổng cộng	119.937.097.396	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Thực hiện việc chào bán cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo các phương án chào bán nêu trên;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung các phương án chào bán cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán cổ phiếu theo quy định;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu mà cổ đông/CBCNV từ chối mua; Thực hiện các phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết theo dự kiến;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được) để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này. Cần nhắc điều chỉnh Phương án đầu tư đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn và hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty hoặc tiến hành huy động các nguồn khác để bù đắp vào số vốn còn thiếu;
- Phân phối tiếp số cổ phiếu mà CBCNV từ chối mua cho đối tượng khác là CBCNV trong

- Công ty với giá chào bán không thấp hơn 12.604 đồng/cổ phần;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty để ghi nhận phân vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán;
 - Đăng ký lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thành công.
 - Quyết định các nội dung có liên quan khác và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án tăng vốn đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Tỷ lệ nhất trí đạt **34.968.533** cổ phần, bằng **88,90%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần VINACONEX P&C đã kết thúc và bế mạc vào hồi 12 giờ 00 phút.

T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

T/M. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Chủ tịch HĐQT Công ty

Vương Hoàng Minh